TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2018/HSST
Ngày 14/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

***Với tHành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Mạnh

Ông Trịnh Văn Luân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên, Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại Hội Tr thôn Đỉnh, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2018/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2018/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 11 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Đồng Văn H, sinh năm 1992; HKTT: Thôn Hoàng Xá, xã Quyết Thắng, huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Đồng Văn T, sinh năm 1961, con bà Lê Thị Th, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Có 03 tiền án

+ Bản án số 26/HSST ngày 05/8/2009 của Tòa án nhân dân huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương xử 21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp Hành xong hình phạt tù ngày 21/3/2011.

+ Bản án số 26/HSST ngày 14/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện N Sách, tỉnh Hải Dương xử 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Bản án số 34/HSST ngày 22/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương xử 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

* Tổng hợp chung bản án hai bản án số 26/HSST ngày 14/8/2012 và bản án số 34/HSST ngày 22/8/2012 là 60 tháng tù theo Quyết định thi Hành án số 19 ngày 05/02/2013. Bị cáo chấp Hành xong hình phạt tù của 02 bản án trên ngày 27/4/2017.

- Tiền sự: Ngày 09/5/2018, Công an TP Hải Dương xử phạt vi phạm Hành chính 1.500.000đồng theo quyết định xử phạt số 186/QĐ-XPVPHC về Hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm 1991; HKTT: Thôn Cập Thượng, xã Tiền Tiến, huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1946 và con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Có 04 tiền án,

+ Bản án số 36/HSST ngày 12/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương xử 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp Hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2014.

+ Bản án số 57/HSST ngày 10/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương xử 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Bản án số 12/HSST ngày 06/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện N Sách, tỉnh Hải Dương xử 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Bản án số 37/HSST ngày 13/3/2015 của Tòa án nhân dân TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

* Tổng hợp chung ba bản án số 57/HSST ngày 10/12/2014, bản án số 12/HSST ngày 06/3/2015 và bản án số 37/HSST ngày 13/3/2015 là 42 tháng tù theo Quyết định thi Hành án số 04/HSST ngày 31/8/2015. Bị cáo chấp Hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2018.

- Nhân thân:

+ Năm 2009, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử 24 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp Hành xong hình phạt tù và án phí ngày 07/7/2010.

+ Ngày 25/6/2013, Công an huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương xử phạt Hành chính 1.500.000đồng về Hành vi "Trộm cắp tài sản". Nộp phạt ngày 03/7/2013.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00' ngày 30/7/2018, Nguyễn Ngọc K gọi điện thoại rủ Đồng Văn H đi chơi, H đồng ý. Đến khoảng 21h00, H điều khiển xe mô tô Honda Dream màu nâu mang BKS 34B3-302.41 đón K đi chơi. Trên đường đi, H nói chuyện với K: "Dạo này tao đang bí tiền, mày làm giúp tao một hôm" *(K hiểu H rủ đi trộm cắp tài sản)*, K đồng ý. Sau đó, H và K đi lòng vòng ở huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương.

Đến khoảng 22h00 cùng ngày, H chở K về nH H lấy bộ vam phá khóa một đầu hình lục giác một đầu dẹt được mài nhọn. Sau đó cả hai đi từ Hải Dương, khoảng 00h15' ngày 31/7/2018 thì đến khu công nghiệp Quế Võ 2 thuộc địa phận xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ. H đèo K rẽ phải đi vào thôn Hữu Bằng, xã Ngọc Xá, khi đến nH anh Nguyễn Văn Th thấy trong sân có để 01 xe Yamaha Exciter màu xanh, bạc BKS 34C1- 224.72, H dừng xe lại và ở ngoài cảnh giới, còn K trèo tường vào và

thấy cửa nH anh Th mở. K đi vào trong nH thấy ở trên giường ngủ của anh Th có 01 chiếc điện Th di động OPPO A37 màu trắng thì lấy chiếc điện Th cất vào túi quần. Khi quay ra sân, K kiểm tra thấy chiếc xe máy có khóa cổ, K dắt xe ra cách cổng khoảng 2 mét, rồi trèo tường ra ngoài. K đưa cho H chiếc điện Th vừa trộm cắp và bảo H là xe khóa cổ và cổng đang bị khóa nên không mang ra ngoài được.

H tìm xung quanh được 01 thanh sắt dài khoảng 1m ở ngoài đường, dùng thanh sắt kê vào dưới chân cánh cổng rồi bẩy lên và mở được cổng. Sau khi mở cổng, K dắt xe ra ngoài đường, được 01 đoạn thì dừng lại, H và K vặn đầu xe, phá hỏng khóa cổ. Sau đó dắt xe đi được khoảng 200 mét thì dừng lại, H bảo K ngồi lên xe Yamaha Exciter vừa trộm cắp được, còn H đi xe Honda Dream đẩy phía sau. H và K đi ra QL18, đi qua cầu Bình Than sang huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Sau khi qua cầu, K nhặt được 01 sợi dây thừng nên đã dùng sợi dây thừng buộc vào cổ xe Yamaha Exciter và đuôi xe Honda Dream để kéo. H và K đi được khoảng 10km, đến địa phận thôn Hương Trai, xã Minh Tân, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh thì dừng lại. H bảo K đi mua đồ ăn, rồi vừa ăn vừa kiểm tra và bóc giấy đề can dán trên xe Yamaha Exciter để tránh sự phát hiện. Đến khoảng 07h00 ngày 31/7/2018, H và K đang tìm cách nổ máy xe mô tô trộm cắp thì bị lực lượng Công an huyện Lương Tài kiểm tra đưa về trụ sở để làm việc.

Cùng ngày 31/7/2018, anh Nguyễn Văn Th có đơn trình báo tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ về việc bị trộm cắp 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu xanh - bạc BKS: 34C1- 224.72 và 01 điện Th di động OPPO A37 màu trắng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 44/KL ngày 02/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: "*Chiếc điện thoại di động OPPO A37 màu trắng trị giá 640.000đ (Sáu trăm bốn mươi nghìn đồng)"*.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 47/KL ngày 03/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: "*Chiếc* xe mô tô *Yamaha Exciter màu xanh - bạc BKS 34C1- 224.72 trị giá 35.276.700đ (Ba mươi năm triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm đồng)"*.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Đồng Văn H: 01 xe mô tô Yamaha Exciter BKS 34C1- 224.72, 01 điện Th di động OPPO A37 màu trắng, 01 vam phá khóa, 02 bật lửa kim loại Zippo, 01 dùi cui điện, 01 đoạn dây thừng, 01 thẻ ATM và CMND mang tên Đồng Văn H, 01 CMND và 01 đăng ký xe BKS 34B3-302.41 mang tên Lê Xuân Tr, 01 điện Th di động 510 màu đen và 732.000đồng.

Thu giữ của Nguyễn Ngọc K: 01 điện Th di động Iphone 5 màu đen bị vỡ góc trái màn hình và 80.000 đồng.

Thu tại cổng nH anh Th: 01 thanh sắt kim loại dài khoảng 01m.

Tại cơ quan điều tra, Đồng Văn H và Nguyễn Ngọc K đã tHành khẩn khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 144/CT-VKSQV ngày 26/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố Đồng Văn H và Nguyễn Ngọc K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ Hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đồng Văn H và Nguyễn Ngọc K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đồng Văn H và Nguyễn Ngọc K từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù được tình từ ngày tạm giữ, tạm giam các bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 dùi cui điện, 01 đoạn dây thừng, 01 vam phá khóa, 01 thanh sắt kim loại dài khoảng 01m, 02 bật lửa kim loại Zippo.

Trả lại Đồng Văn H: 01 điện Th di động OPPO A37 màu trắng, 01 thẻ ATM và CMND mang tên Đồng Văn H, 01 điện Th di động 510 màu đen và 732.000đồng.

Trả lại Nguyễn Ngọc K: 01 điện Th di động Iphone 5 màu đen bị vỡ góc trái màn hình và 80.000 đồng.

Các bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Khoảng 01 giờ 00' ngày 31/7/2018, lợi dụng sơ hở của gia đình anh Th, Đồng Văn H và Nguyễn Ngọc K đã có Hành vi lén lút

trộm cắp xe mô tô Yamaha Exciter BKS 34C1- 224.72 trị giá 35.276.700 đồng và 01 điện thoại OPPO A37 màu trắng trị giá 640.000 đồng. Tổng tài sản các bị cáo trộm cắp là 35.910.700 đồng. Hiện tài sản đã được thu hồi và trả cho người bị hại.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật thu giữ được cùng các chứng cứ, tại liệu khác. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đồng Văn H và Nguyễn Ngọc K phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, của cơ quan tổ chức được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện Hành vi trộm cắp gây bức xúc trong quần chúng nhân dân trên địa bàn. Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần thiết phải xử các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với Hành vi của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thống nhất thực hiện tội phạm và có vai trò ngang nhau trong vụ án. Tuy H là người rủ rê, lôi kéo K nhưng khi thực hiện tội phạm thì K lại là người tích cực hơn, tiền án của K nhiều hơn của H. Do đó, khi lượng hình cần áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo bằng nhau.

Các bị cáo tuy tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu lao động mà muốn kiếm tiền từ công sức của người khác, cả hai bị cáo đều có tiền án và có nhân thân xấu, nhiều lần bị tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, rèn luyện tư cách để trở tHành công dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Lần phạm tội này của các bị cáo là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự nên không coi là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Song xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã tHành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cả hai bị cáo đều có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất nên đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

- Trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS 34C1- 224.72 và 01 điện thoại OPPO A37 màu trắng, xác định là của anh Nguyễn Văn Th. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh Th, anh Th nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chiếc xe mô tô Honda Dream mang BKS: 34B3-302.41 *(các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội),* H khai nhận là mua của một người đàn ông tên N năm

2018 không rõ địa chỉ nhưng theo tra cứu thì chiếc xe trên là của anh Đặng Văn H - sinh năm 1983 ở thôn Trừng Xá, xã Trừng Xá, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh bị mất vào ngày 16/7/2018. Ngày 31/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ có Công văn trao đổi về chiếc xe mô tô trên với Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Tài để điều tra và xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 CMND và 01 đăng ký xe BKS 34B3-302.41 mang tên Lê Xuân Tr, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ lưu giữ kho vật chứng và đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên N theo H khai là người đã bán xe cho H do không rõ tên tuổi địa chỉ ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

- Vật chứng vụ án: 01 dùi cui điện, 02 bật lửa kim loại Zippo, 01 đoạn dây thừng, 01 vam phá khóa, 01 thanh sắt kim loại dài khoảng 01m là vật dùng vào việc phạm tội và vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các tài sản của cá nhân các bị cáo không dùng vào việc phạm tội cần trả lại các bị cáo; cụ thể: Trả lại Đồng Văn H: 01 điện thoại di động OPPO A37 màu trắng, 01 thẻ ATM và CMND mang tên Đồng Văn H, 01 điện thoại di động 510 màu đen và 732.000đồng nhưng tạm giữ 732.000đồng để đảm bảo thi hành án; Trả lại Nguyễn Ngọc K: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen bị vỡ góc trái màn hình và 80.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Đồng Văn H và Nguyễn Ngọc K phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Đồng Văn H 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tình từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/7/2018.

Nguyễn Ngọc K 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tình từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/7/2018.

- Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 dùi cui điện, 02 bật lửa kim loại Zippo, 01 đoạn dây thừng, 01 vam phá khóa, 01 thanh sắt kim loại dài khoảng 01m.

Trả lại Đồng Văn H: 01 điện thoại di động OPPO A37 màu trắng, 01 thẻ ATM và CMND mang tên Đồng Văn H, 01 điện thoại di động 510 màu đen và 732.000đồng nhưng tạm giữ 732.000đồng để đảm bảo thi hành án.

Trả lại Nguyễn Ngọc K: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen bị vỡ góc trái màn hình và 80.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi Hành án. (Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/10/2018 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục thi Hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).

- Án phí: Đồng Văn H và Nguyễn Ngọc K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- *TA, VKS, STP tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tuyết Mai